TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST
Ngày 26-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đồng Thị Thường

Ông Đỗ Đắc Từ

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Đình B, sinh ngày 10 tháng 11 năm 1976 tại Y. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 26 Lô 7 C, phường A, quận L, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 34 C, thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị Phương H; có vợ là Nguyễn Thị C và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: 01 tiền án đã được xóa án tích (Án số 56/2012/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2012 Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy); bị bắt, tạm giữ từ ngày 16 tháng 10 năm 2018, tạm giam từ ngày 19 tháng 10 năm 2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 15 ngày 10 năm 2018 tại khu vực tổ 1 thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng, Công an huyện An Dương kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trần Đình B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.Vật chứng thu giữ: 01 hộp sắt vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 gói giấy nhỏ màu

vàng kích thước 0,5x1,5cm chứa chất bột màu trắng (mẫu 01), 01 ví da màu nâu bên trong có 01 gói nilong kích thước 2x2cm trong có chứa tinh thể màu trắng (mẫu 02), 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen vàng biển kiểm soát 16M4-7598. Cơ quan Công an tiến hành thủ tục giám định chất bột màu trắng và tinh thể màu trắng ghi là chất ma túy đã thu giữ của Trần Đình B, tại Kết luận giám định số 563/KLGĐ(Đ6) ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "Mẫu chất bột (mẫu số 01QT) là ma túy, có khối lượng 0,1731 gam, là loại: Heroine và mẫu tinh thể (mẫu số 02QT) là ma túy, có khối lượng 0,2534 gam, là loại: Methamphetamine".

Tại Cơ quan điều tra Trần Đình B khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 15 tháng 10 năm 2018, B đi xe ôm từ nhà sang khu vực đường tàu T thuộc quận L, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói Herôin với giá 100.000 đồng và 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua ma túy, B đi xe ôm về khu vực chợ A ăn quà đêm và gặp bạn là N. Tại đây, B nhìn thấy bạn là Vũ Thị H đi qua nên B mượn xe mô tô của N đuổi theo H. Khi B đuổi theo đến trước cổng Công an huyện An Dương ở tổ 1, thị trấn A thì bị lực lượng Công an huyện An Dương phát hiện, kiểm tra, bắt quả tang như nội dung nêu trên. Cơ quan Công an huyện An Dương đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Đình B nhưng không thu giữ vật chứng gì có liên quan.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương đã truy tố bị cáo Trần Đình B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trần Đình B khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Đình B từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 ví da mầu nâu, 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình, chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

- Về chứng cứ các định bị cáo có tội và tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với vật chứng thu giữ, với biên bản bắt người phạm tội qủa tang, với Kết luận giám định và với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 15 tháng 10 năm 2018 bị cáo Trần Đình B đã thực hiện hành vi cất giấu 0,1731 gam Heroine và 0,2534 gam Methamphetamine để sử dụng và bị bắt quả tang tại trước cổng trụ sở Công an huyện An Dương thuộc tổ 1, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Việc bị cáo cất giấu trái phép 02 chất ma túy là Heroine có khối lượng 0,1731 gam và Methamphetamine có khối lượng 0,2534 gam nhằm mục đích sử dụng đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Đây là một tệ nạn xã hội đã và đang gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xét xử nghiêm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình và nhân thân:

[5] Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố là liệt sỹ và có mẹ tham gia Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét, về nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, cho thấy bị cáo là người có ý thức chấp hành pháp luật kém, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và cũng tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

[7] Đối với lượng ma túy là Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ hộp sắt thuốc lá Thăng Long và 01 ví da mầu nâu thuộc sở hữu của bị cáo nhưng bị cáo đã dùng để cất giấu ma túy, giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16M4-7598 bị cáo mượn của N hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ là có căn cứ pháp luật.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[9] Theo quy định của pháp luật bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

- Về vấn đề khác:

[10] Người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được họ, tên, địa chỉ lên Cơ quan công an tiếp tục điều tra xử lý là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Đình B 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 16 tháng 10 năm 2018. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Trần Đình B.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ giấy gói mẫu vật gửi giám định có dấu niêm phong của cơ quan giám định số 563/2018/PC09, 01 ví da mầu nâu, 01 hộp sắt thuốc lá Thăng Long (Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đình B phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Trại Tạm giam Công an T.P Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng
- Phòng PV 27, PC 81 Công an T.P Hải Phòng;
- Sở Tư pháp Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Liên